

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 107

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 09/10/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay hội trường của chúng ta có rất nhiều đồng tu đến từ Phương Liêu. Hôm qua cư sĩ Trần Thái Quỳnh gọi điện thoại cho tôi, Tịnh tông Học hội Đài Bắc hôm nay bắt đầu kỳ Phật thất, có rất nhiều lão đồng tu của thư viện Hoa Tạng năm xưa đều tụ hội ở sảnh đường, tôi nghe xong thì rất hoan hỷ. Cư sĩ Trần muốn tôi buổi sáng hôm nay nói vài câu với mọi người. Hệ thống đường truyền kết nối mạng đã làm xong rồi, chúng tôi đã nhìn thấy được hình ảnh ở đầu phía bên Tịnh tông Học hội Đài Bắc.

Trong quá khứ chúng tôi đã tụ hội cùng nhau cộng tu, đích thực là hoài niệm vô hạn. Sau khi Hàn quán trưởng ra đi thì đã xảy ra sự thay đổi lớn như vậy, đây là việc mà chúng tôi chưa có dự liệu từ trước, nghĩ thế nào cũng nghĩ không tới sẽ có sự thay đổi lớn đến như vậy. Nhưng chúng ta học Phật thì nhất định phải tin Phật, tin tưởng tất cả thay đổi đều là Phật Bồ-tát an bài cho chúng ta, hơn nữa còn là sự sắp đặt vô cùng ổn thỏa và tốt đẹp. Tôi vô cùng cảm kích, cảm kích mỗi vị đồng học, tôi cũng cảm kích các huynh đệ của cư sĩ Cao Quý Dân, nếu như duy trì thư viện Hoa Tạng như năm xưa thì bản thân tôi nhất định sẽ vất vả hơn rất nhiều so với hiện nay. Hàn quán trưởng vắng sanh, tôi đã cân nhắc phân bổ thời gian là mỗi năm ở Đài Bắc 3 tháng, ở Mỹ 3 tháng, ở Úc 3 tháng, ở Singapore 3 tháng, đã phân bổ thời gian như vậy rồi. Kết quả vì sự biến đổi này nên tôi không đi Mỹ nữa, cũng rất ít khi trở về Đài Loan, cho nên phần lớn thời gian là ở tại Singapore này, chỉ ở Úc một ít thời gian, như vậy đối với tôi mà nói thì thân tâm an định hơn. Thật ra mà nói, cũng chỉ có định lại thì mới có thể hoàn thành kinh Hoa Nghiêm; hơn nữa kinh Hoa Nghiêm lại là nguyện vọng sau cùng của Hàn quán trưởng, bà hy vọng tôi giảng viên mãn bộ kinh này, lưu lại một bộ video để cho hậu học làm tham khảo. Cho nên tôi cũng sâu sắc cảm nhận được sự an bài này là do ý của Phật Bồ-tát, không phải là ý của ai.

Học Phật thì trước tiên phải mở rộng tâm lượng, phải học A-di-đà Phật, phải học Thích-ca Thế Tôn, phải học chư Phật Như Lai. Các ngài đều là “tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”, đối với hết thảy pháp thể xuất thế gian vĩnh viễn rồi

khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây là chân thật. Đoạn mở đầu kinh Vô Lượng Thọ đã nói với chúng ta “khai hóa hiển thị chân thật chi tế”, chính là ý này. Chúng ta phải buông xuống hết thấy hư vọng của thế xuất thế gian. Buông xuống không phải là buông xuống từ trên sự tướng mà buông xuống từ trong tâm, cũng chính là không để ở trong tâm nữa, trong tâm chúng ta vĩnh viễn chỉ có cảm ơn. Chúng ta mỗi ngày đọc kệ hồi hướng: “Trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ ba đường.” Chúng ta học Phật cần phải biết, không phải chỉ một đời mà đời đời kiếp kiếp đều sống trong thế giới cảm ơn thì chúng ta mới có thể đạt được thọ dụng chân thật từ Phật pháp.

Tai nạn thế gian càng ngày càng nhiều, càng ngày càng nghiêm trọng, đây là rất nhiều người, bất luận là ở khu vực nào, ở quốc gia nào, hiện tại loại cảm giác này càng ngày càng rõ ràng, càng ngày càng sâu sắc hơn. Phương pháp thù thắng nhất để cứu vãn kiếp nạn này không gì hơn niệm Phật. Lần này ở Đài Loan có rất nhiều đồng tu nói với tôi, bởi vì nhất tâm nhất ý niệm Phật nên đã hóa giải được tai nạn, từ chỗ này mà xem thiện ác, nhân quả báo ứng thật sự quá rõ ràng. Người có tâm thiện, hạnh thiện niệm Phật đều được sự hộ niệm của chư Phật, được thiên long thiện thần bảo hộ. Lúc xảy ra động đất, nhà cửa sụp đổ, vì sao nhà của người niệm Phật không bị sụp đổ? Nếu như nói là do thi công thì những công trình nhà cửa này đều giống nhau, đều không khác nhau nhiều, đây là việc rất rõ ràng, cho thấy thiện thần hộ pháp đã bảo vệ bạn, sự việc này nhất định không phải mê tín, nhất định không phải là giả.

Chúng ta ở Singapore, tháng trước gặp phải sự việc quỷ thần nhập vào một vị đồng tu, nói họ là oan gia trái chủ của lão lâm trưởng Trần Quang Biệt. Lão lâm trưởng nghe kinh học Phật rất có thành tựu, biết trước giờ vãng sanh, nhóm oan gia trái chủ này đương nhiên không đến quấy nhiễu. Họ hy vọng có thể được thom lây, đến Cư Sĩ Lâm xin được thọ quy y, đến thỉnh cầu mở kinh Địa Tạng cho họ nghe. Họ nói ở giảng đường, niệm Phật đường có Phật quang quá mạnh, họ là chúng sanh ở cõi u minh không dám bước vào, cho nên hy vọng chúng ta mở cho họ nghe kinh Địa Tạng, mở đĩa kinh Địa Tạng ở tầng hai. Bạn xem họ nói rõ ràng, nói tường tận như vậy, đây là quỷ nhập thân. Sau khi xuất ra thì người này tỉnh lại, hỏi lại thì người này không hề hay biết gì. Chúng tôi đã cho làm rồi, truyền thọ tam quy y cho họ, mở đĩa kinh Địa Tạng ở tầng hai để cho họ ở đó xem. Họ rất đông, chúng ta nhìn không thấy họ, nhưng họ nhìn thấy chúng ta, đây không phải là giả, đều là sự thật. Vào tháng trước, cư sĩ Tề ở núi Thiên Mục - Hàng Châu đến kể cho tôi nghe tình hình về những quỷ thần ở trên núi này, ở bên

đó nghe kinh, niệm Phật tu hành, đã kể với chúng ta rất nhiều. Người không tin, nghe xong những lời này thì nói là mê tín, chúng tôi là chính mắt nhìn thấy, chính tai nghe thấy, nhất định phải tin tưởng kinh Phật.

Hiện tại có một số nơi vô tình hoặc cố ý đã hủy báng Phật pháp, nói bản hội tập mà chúng tôi căn cứ là không đáng tin, do đó đã có không ít đồng tu lòng tin bị dao động. Ở Trung Quốc Đại Lục có nhiều sự cảm ứng như vậy, chúng ta nơi này cũng có rất nhiều cảm ứng, mọi người đều thọ trì bản hội tập của Hạ lão cư sĩ. Lão cư sĩ Trần Quang Biệt vãng sanh cũng chính là nhờ bản hội tập này. Trước khi vãng sanh hai tháng thì đã biết mừng 7 tháng 8 sẽ đi, đã viết ra mười mấy lần mừng 7 tháng 8, vậy đâu có sai? Không những bản hội tập này, chúng ta y theo là không sai, mà nếu y theo hai bản hội tập dù không được lý tưởng lắm trong quá khứ để tu hành thì cũng nhất định được vãng sanh. Đại sư Ấn Quang có sự phê bình đối với bản hội tập của Vương Long Thư và bản hội tập của Ngụy Mặc Thâm. Không sai, đó là phê bình bản hội tập của họ đã bỏ sót một số kinh văn quan trọng, phần không quá quan trọng thì lặp lại nhiều lần, nên phê bình họ rối rắm, là phê bình sự việc này, không phải đối với giáo nghĩa; về mặt nghĩa lý thì không có vấn đề. Quý vị hãy đọc thử kinh A-di-đà Sớ Sao của đại sư Liên Trì, trước đây tôi đã giảng qua, tôi nhớ đã giảng qua mấy lần, trong Sớ Sao, đại sư Liên Trì đã trích dẫn kinh Vô Lượng Thọ, 2/3 đều là dùng bản hội tập của cư sĩ Vương Long Thư. Nếu như phần nghĩa lý trong đó có sai lầm thì tổ sư làm sao lại có thể trích dẫn bản này của họ? Đây là tăng trưởng lòng tin cho chúng ta. Hội tập có tốt hay không là một việc khác, nói tóm lại một câu thì đều là khuyên bạn niệm A-di-đà Phật, chỉ cần bạn nhất tâm niệm A-di-đà Phật thì nhất định được sinh Tịnh độ.

Cho nên không thể nào hủy báng Đại thừa, bạn xem câu cuối cùng của nguyện thứ mười tám trong bốn mươi tám nguyện: “Duy trừ ngũ nghịch, hủy báng chánh pháp”, vậy thì không thể vãng sanh. Ngoài những điều này ra, người tạo tội ngũ nghịch chỉ cần có thể quay đầu, chỉ cần bạn chân thật có thể sám hối thì đều có thể vãng sanh. Đây mới gọi là pháp bình đẳng, mới gọi là đại từ đại bi, phổ độ chúng sanh. Bạn hủy báng, bạn không tin tưởng thì không những chỉ có bạn không tin mà bạn còn chướng ngại người khác, nghiệp chướng này rất nặng, không thể vãng sanh là ở chỗ này. Phật pháp là pháp bình đẳng, mọi người đã đọc qua kinh Kim Cang, Phật nói trong kinh Kim Cang: “Pháp môn bình đẳng không có cao thấp.” Phật thuyết pháp, do hết thấy chúng sanh căn tánh không giống nhau nên mới có khác biệt. Nói từ trên lý thì nhất định không có khác biệt, nói từ

trên lý thì không những không có khác biệt mà ngay cả chân vọng, tà chánh, đúng sai, thiện ác cũng đều không có khác biệt. Người giác ngộ nhất định không có khác biệt, người mê thì mới thấy có khác biệt. Người giác ngộ không cần phải chọn lựa, người mê cần phải chọn lựa, chọn lựa thích hợp với căn tánh của mình, thích hợp với hoàn cảnh tu học của chính mình, đem lại sự tiện lợi cho việc tu học, là vì cái này mà hiển thị khác biệt ở trong không khác biệt. Khác biệt chính là không khác biệt, phải biết nguyên lý nguyên tắc này thì lòng tin của chúng ta sẽ kiên định.

Chúng ta thọ trì bản hội tập này thì rất tốt, họ thọ trì bản của Khang Tăng Khải cũng rất tốt! Chúng ta đều hoan hỷ, đều tán thán, đồng sanh nước Cực Lạc. Tuyệt đối không phải là thọ trì bản của Khang Tăng Khải thì vãng sanh, còn thọ trì bản của Hạ Liên Cư thì không thể vãng sanh, không có đạo lý này. Thọ trì bản của Vương Long Thư, thọ trì bản của Ngụy Mặc Thâm, người được vãng sanh đều rất nhiều, đều có đủ thoại tướng tốt đẹp khiến chúng ta tin sâu không nghi, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Không những đối với các tông phái Phật pháp khác nhau, pháp môn khác nhau, chúng ta đều phải tán thán, tuyệt đối không thể hủy báng. Phải học theo 53 vị thiện tri thức ở trong kinh Hoa Nghiêm, tự mình khiêm hư, tán thán người khác, đây là Phật dạy bảo chúng ta. Mọi người đều biết kinh Hoa Nghiêm là bộ kinh đầu tiên Thế Tôn thuyết sau khi thành đạo, bộ kinh đầu tiên này đã dạy chúng ta như vậy, đây mới là thái độ tu học tốt nhất. Cho nên chúng ta đối với hành vi của hết thầy người thì phải y theo giáo huấn của kinh Hoa Nghiêm, chúng ta nhất định lễ kính, còn tán thán thì phải xem họ có như pháp hay không. Họ làm như pháp thì nhất định tán thán; không như pháp thì chỉ cung kính mà không tán thán, đây là Phật dạy bảo chúng ta.

Vì sao lại cung kính mà không tán thán? Cung kính là hết thầy chúng sanh đều có Phật tánh, hết thầy chúng sanh đều là Phật vị lai. Trong Hoa Nghiêm, Viên Giác nói “hết thầy chúng sanh vốn thành Phật”, vậy thì chúng ta sao có thể không cung kính? Còn vì sao không tán thán? Vì họ làm một số sự việc không như pháp, việc không như pháp này là hiện tại không như pháp, nếu nhìn về lâu xa thì cũng có thể rất như pháp. Thí dụ như nói cư sĩ Cao Quý Dân đã lấy lại thư viện Hoa Tạng, tất cả đồng tu xuất gia chúng tôi thấy đều phải rời khỏi, mọi người nhìn thấy việc này không như pháp. Thế nhưng bạn xem thử chúng tôi hiện nay, hiện nay chúng tôi cảm thấy ông làm như vậy rất như pháp, nếu như ông không lấy lại thì chúng tôi sẽ rất vất vả, kinh Hoa Nghiêm chúng tôi chưa chắc có thể giảng được viên mãn. Mỗi năm cứ phải đi khắp nơi, luôn là gián đoạn như vậy, cho nên

hiện nay nghĩ thử thì thấy ông làm rất như pháp. Có thể thấy được thế gian này không có một việc nào đúng sai tuyệt đối, không có thiện ác tuyệt đối, chúng ta phải hiểu rõ lý này. Cho nên đối với hết thầy người, chúng ta phải vĩnh viễn giữ tâm cảm ơn.

Khi ở Trung Quốc Đại Lục, ở quê hương của Hàn quán trưởng, chúng tôi có một tòa nhà do các vị đồng tu ở nơi đó tặng cho tôi, tòa nhà này đã làm thành nhà kỷ niệm cho Hàn quán trưởng. Có bảy tầng, quy mô cũng gần giống với học hội này của chúng ta, hai tầng dưới cùng chúng tôi cho thuê, dùng tiền cho thuê đó để duy trì hoạt động của tòa nhà, cho nên không cần phải nhờ vào tiền của người khác cúng dường, như vậy mới có thể duy trì lâu dài. Tương lai nếu như có đủ duyên phần, có thể chúng tôi sẽ làm Phật học viện ở nơi đó, hoặc có thể làm lớp bồi huấn, làm một đạo tràng nhỏ để hoằng pháp lợi sanh cho miền Bắc. Cho nên quan sát xa rộng một chút, thực tế mà nói vẫn không xem là quá lâu xa, quán trưởng mất cũng chưa được 3 năm, chúng tôi nhìn thấy Cao Quý Dân làm như vậy là đúng, là chính xác. Cũng khiến cho mỗi một người xuất gia chúng ta sâu sắc thể hội được điều mà Phật nói ở trong kinh: “Thế gian vô thường, cõi nước mong manh.” Chúng ta có tâm cảnh giác càng cao độ thì càng phấn chấn nỗ lực, chúng ta chỉ có một mục tiêu là cầu sanh Tịnh độ. Chúng ta ở thế gian này một ngày thì theo quy củ mà làm công việc của người xuất gia nên làm một ngày.

Công việc của người xuất gia là dạy học. Chúng ta làm công việc dạy học này cho tốt, khiến mọi người chân thật có thể nhận thức được Phật pháp là gì, tu học Phật pháp rốt cuộc có lợi ích gì đối với chúng ta, quả nhiên đã rõ ràng thì tự nhiên sẽ hoan hỷ tiếp nhận. Phàm là không thể tiếp nhận thì đều do không có người dạy, cho nên đã sinh ra rất nhiều sự hiểu lầm. Nói rõ ràng, nói tường tận rồi thì hiểu lầm sẽ hết, lòng tin sẽ kiến lập. Nếu như không nói rõ ràng, không giảng tường tận, tự mình không hết lòng nỗ lực tu học, làm tấm gương tốt, vậy thì những hiểu lầm đó sẽ ngày một thêm sâu dày hơn, cho nên chúng ta phải lấy bốn chữ “tín giải hành chứng” này để tiêu trừ hoài nghi của hết thầy chúng sanh. Bản hội tập là do thầy Lý truyền lại cho tôi, tôi tiếp nhận sự ủy thác của thầy, tôi không cô phụ lão nhân gia ngài, quyển sách này đích thực đã truyền khắp toàn thế giới, người y chiếu theo quyển kinh này tu học càng ngày càng nhiều. Hạ lão cư sĩ nói, quyển hội tập này có thể vĩnh viễn lưu truyền về sau, tương lai khi Phật pháp diệt tận, sau 9.000 năm nữa Phật pháp sẽ diệt tận, quyển bị diệt sau cùng có lẽ là bản hội tập này, việc này đã có rất nhiều đại đức đều quả quyết như vậy, chúng ta phải tin sâu không nghi, hết lòng nỗ lực, y giáo phụng hành.

Những vị lão đồng tu của thư viện này, tôi cũng hy vọng nếu như mọi người có thời gian thì có thể đến Singapore xem thử, xem đạo tràng hiện tại ở Singapore. Đạo tràng này là cư sĩ Lý Mộc Nguyên đã nhận lời phó thác của Hàn quán trưởng, sau khi Hàn quán trưởng đi rồi thì công việc hộ pháp giao lại cho ông. Người mà Quán trưởng chọn lựa vô cùng thích hợp, sự hộ trì của cư sĩ Lý Mộc Nguyên là tận tâm tận lực, không hề cô phụ Hàn quán trưởng. Cho nên, chúng tôi đối với sự hộ trì suốt 30 năm của Hàn quán trưởng là vĩnh viễn cảm ơn. Hy vọng quý vị đồng tu cũng đều có thể bỏ đi sự hiểu lầm, chúng tôi cùng với các huynh đệ Cao Quý Dân đều hòa thuận với nhau, tôn trọng kính yêu giống như trước đây, hợp tác lẫn nhau, không có một mảy may hiềm nghi, vậy thì tốt rồi, hoan nghênh mọi người đến Singapore để tham học.

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mọi người cũng rất khó được, đã đến Singapore để chúng ta cùng nhau tham học, thật sự là một duyên phân hiểm có, chúng ta càng phải nên trân quý cơ duyên này, phải nắm thật chặt lấy cơ hội này. Phật pháp là viên dung, chẳng phải là Thích-ca Mâu-ni Phật giảng được viên dung, mà chân tướng sự thật là viên dung. Chư Phật Bồ-tát đã thân chứng chân tướng sự thật, trong kinh Bát-nhã đã nói “thật tướng các pháp”. Thật tướng rốt cuộc là gì? Phật ở trong hết thảy kinh luận đã nói qua rất nhiều, rất rõ ràng, rất tường tận. Chúng ta phải y theo giáo huấn của Phật, y theo cách nói của Phật mà khế nhập cảnh giới, khai phát chánh trí. Thật sự bởi chân tướng sự thật là viên dung như vậy, viên mãn như vậy, trong các buổi giảng chúng tôi cũng thường nói, hết thảy chúng sanh tận hư không khắp pháp giới, dùng lời hiện nay mà nói là cùng một thể sinh mạng. Bạn có thể thể hội được chân tướng sự thật này thì trí tuệ của bạn viên mãn, đức năng viên mãn, phiền não tự nhiên không còn nữa. Tất cả phiền não là từ trong hiểu lầm mà sanh ra, không hiểu được chân tướng sự thật, tự mình cho là đúng, đây mới là sanh phiền não, hiểu được chân tướng sự thật thì chỉ sanh trí tuệ, không sanh phiền não. Cho nên quý vị phải biết phiền não đều là từ tự tư tự lợi, từ chấp vào ta mà sanh ra. Hiểu được chân tướng sự thật, hư không pháp giới là chính mình, hết thảy chúng sanh là chính mình, cho nên ý niệm tự tư tự lợi liền không còn nữa, không cần đoạn mà tự nhiên liền không còn, những thứ này không phải là thật. Thế nên, chúng ta sâu sắc thể hội được, không phải phát hiện của Phật, cũng không phải phát minh của Phật, không phải cách nói của Phật, mà mỗi câu Phật nói đều là chân tướng sự thật.

Kinh Kim Cang nói không sai: “Như Lai thị chân ngữ giả”, chân ngữ thì nhất định không nói lời giả; “thật ngữ giả”, thật tức là không hư, nhất định không

phải đàm huyền thuyết diệu; “như ngữ giả” là những gì nói ra đều là sự thật, không thêm không bớt, sự thật như thế nào thì nói như thế ấy, không thêm một chút mà cũng không bớt đi một chút, đây là như ngữ; “bất cuồng ngữ”, vậy thì càng không cần phải nói, Phật nhất định sẽ không nói dối. Chư Phật Như Lai đều là như vậy, mỗi câu là chân thật, nói lời là đại chân thật! Chỗ thù thắng nhất mà Phật dạy bảo chúng ta là không phải hễ Phật nói ra thì chúng ta phải tin tưởng, vậy thì tin rồi cho là thật, đây là quá miến cưỡng; mà sau khi Phật nói thì ngài bảo chúng ta đi làm, bảo chúng ta đi thể hội, bảo chúng ta hãy đi chứng thực, đích thân bạn đi chứng minh sự việc này rốt cuộc là thật hay là giả? Nếu bạn có thể chứng thực thì bạn liền thành Phật, Phật Phật đạo đồng, mới hiểu được chân tướng sự thật này vốn dĩ như vậy, đều là như nhau.

Cho nên, việc đầu tiên của học Phật chính là phải mở rộng tâm lượng. Trong Phật pháp, quý vị thường hay đọc tụng, cũng thường hay nghe thấy, đều biết câu “tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”, Phật nói đây là chân tâm, tâm lượng của chúng ta vốn dĩ lớn như vậy. Hiện tại đã mê mất rồi, đã mê mất chân tướng sự thật, cho rằng cái thân này là ta, hết thấy vì cái thân này mà tạo nghiệp, đem tâm lượng này biến thành nhỏ như vậy, ngoài thân thể của mình ra thì không thể nào bao dung một người nào khác, vợ chồng còn phải ly hôn, cha con thì bất hòa. Bạn nói xem còn lời gì nữa đây, tâm lượng biến thành nhỏ như vậy. Vốn dĩ có thể dung nạp cả hư không pháp giới, mà hiện tại ngay cả một người cũng không thể bao dung được, đây chính là tội nghiệp, đây chính là khổ báo luân hồi tam đồ.

Thật ra mà nói, chúng ta đã mê quá lâu rồi, đúng như những gì trong kinh nói, vô lượng kiếp đến nay chúng ta đã mê mất chính mình, chính mình là hết thấy chúng sanh trong hư không pháp giới. Ân đức lớn nhất của Phật đối với hết thấy chúng sanh chính là giáo hóa, đem chân tướng sự thật nói cho chúng ta biết, chúng ta sau khi nghe xong thì quay đầu, sau khi nghe xong thì giác ngộ. Giữa người với người, giữa dân tộc với dân tộc, giữa quốc gia với quốc gia, đâu có gì mà không thể giải quyết? Vì sao không thể tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau? Mọi người đều hưởng phước. Còn nếu tranh chấp lẫn nhau, tuyệt không dung thứ, “chỉ có tôi hưởng phước, còn anh phải bị tội”, tâm thái như vậy là đã kết oán thù với hết thấy chúng sanh, oan oan tương báo không bao giờ dứt, đây là ngu si, ngu si đến cực điểm. Duy chỉ có người học Phật mới hiểu rõ, biết rõ phải mở rộng tâm lượng, phải bao dung hết thấy, khôi phục đến tự tánh thì bao dung hết thấy chúng sanh trong hư không pháp giới. Vì sao vậy? Hết thấy chúng sanh trong hư không pháp giới là duy tâm sở hiện. Tâm của ai? Tâm của

chính mình, không phải ai khác; duy thức sở biến. Cho nên, chân tướng là hư không pháp giới đích thực là một thân, nhà Phật gọi là pháp thân thanh tịnh; một cái tánh, là chân như bản tánh. Nếu như đối với đại nguyên tắc, tổng cương lĩnh này không thể khẳng định, không thể nhận biết thì chúng ta tu học Phật pháp cho dù rất nỗ lực, cả đời dùng mãnh tinh tấn nhưng cái mà bạn đạt được vẫn rất có hạn. Vì sao vậy? Vì cấu trúc mê đó của bạn chưa phá trừ.

Phật ở trong kinh nói rất hay, người mê chỉ có ba loại hiện tượng: một loại là hình tướng, hiện tượng mà chúng ta nói đến, tướng chính là hiện tượng; loại mê thứ hai là ở trong danh từ, chúng ta nói Phật là danh từ, Bồ-tát cũng là danh từ, chúng sanh cũng là danh từ, bạn và tôi đều là danh từ, mê ở trong danh tướng. Từ trên danh và hiện tượng liền sanh ra vô lượng vô biên vọng tưởng, vọng tưởng chính là phân biệt, chấp trước. Đây là Phật đem thập pháp giới chưa kiến tánh, đem chúng sanh chưa chân thật giác ngộ, dùng ba câu nói mà đã nói ra hết, đời sống các bạn là ở trong đây. Người giác ngộ thì không như vậy, duy chỉ có như như, chánh trí; như như là chân tướng sự thật, chánh trí là hiểu rõ triệt để đối với chân tướng sự thật. Cho nên Tướng tông nói “ngũ pháp tam tự tánh”, đây là ngũ pháp, tam pháp trong ngũ pháp là cảnh giới của mê, nhị pháp là cảnh giới của ngộ. Làm sao để khai ngộ? Phải chánh trí. Chánh trí từ đâu mà đến? Phải nghe pháp. Không có người dạy bảo chúng ta thì chúng ta làm sao khai ngộ, làm sao biết chính mình đã mê? Biết chính mình đã mê thì người này giác ngộ rồi, liền quay đầu. Chỉ sợ là chính mình mê mà không biết mình đang mê, vậy thì không có khả năng giác ngộ, nếu biết mình mê thì có khả năng giác ngộ. Nhà Phật nói về khai ngộ thì thường nói tiểu ngộ, thế nào là tiểu ngộ? Biết chính mình mê hoặc điên đảo, tích tiểu ngộ thành đại ngộ, tích đại ngộ thì thành đại triệt đại ngộ.

Cho nên, phương pháp mà cổ đại đức chỉ dạy cho chúng ta, tốt nhất là người sơ học như chúng ta khi chưa có năng lực phá mê khai ngộ thì hãy tuân thủ giáo huấn của Phật-đà. Đại sư Thiện Đạo ở trong Quán Kinh Tứ Thiếp Sớ dạy cho chúng ta, ngài nói: những điều mà Phật dạy chúng ta làm thì chúng ta hãy hết lòng nỗ lực mà làm, những điều Phật dạy chúng ta không được làm thì chúng ta nhất định không làm, hai câu nói này rất hay. Người sơ học như chúng ta, quả nhiên có thể ghi nhớ giáo huấn của hai câu nói này, chăm chỉ y giáo phụng hành. Trước tiên y theo Phật, y theo Phật điều gì? Tu sửa đủ loại tư tưởng, hành vi sai lầm của chính chúng ta, sau khi tu sửa trở lại thì có thể y theo chính mình. Vì sao vậy? Bởi vì tư tưởng, hành vi của chúng ta không còn sai lầm nữa. Không có sai lầm thì đương nhiên có thể dựa vào chính mình, khi còn có sai lầm thì phải nương

tự người khác. Phật là người từng trải, tư tưởng hành vi của Phật Bồ-tát nhất định không có sai lầm. Những lời giáo huấn của Phật Bồ-tát, những giáo huấn này mỗi câu mỗi chữ đều quay về tự tánh, vậy chúng ta mới được thọ dụng. Nếu như không thể quay về tự tánh, y văn giải nghĩa, vậy thì bạn đã hiểu sai ý nghĩa trong đó rồi. Từ xưa đến nay, người học Phật hiểu sai ý của Phật quá nhiều, đây chính là nói rõ người học Phật nhiều mà người thành tựu thì ít, nguyên nhân ở chỗ này. Vì sao những người đó không thể thành tựu? Vì đã hiểu sai ý của Phật.

Vậy chúng ta phải suy nghĩ, chúng ta phải làm thế nào thì mới chân thật làm đến không hiểu sai ý của Phật? Mã Minh Bồ-tát đã dạy chúng ta ở trong Khởi Tín Luận, chúng ta xem kinh nghe giáo, nghĩa là nghe giảng kinh phải “lìa tướng ngôn thuyết”. Đọc kinh không chấp trước văn tự, nghe giảng kinh không chấp trước ngôn ngữ, đây chính là lìa tướng văn tự, đó là điều kiện đầu tiên. Điều kiện thứ hai là “lìa tướng danh tự”. Quý vị phải biết, câu đầu tiên ngài dạy chúng ta lìa tướng, câu thứ hai thì dạy chúng ta lìa danh, trong ngũ pháp lìa danh, không chấp trước tướng danh tự. Danh tự là công cụ, chấp trước thì sai rồi. Phật nói với bạn có Phật có Bồ-tát, bạn chấp trước thật sự có Phật, thật sự có Bồ-tát thì sai rồi, bạn chấp trước không có Phật, không có Bồ-tát cũng sai luôn, nếu không chấp trước thì tâm của bạn mới thanh tịnh. Thứ ba là “lìa tướng tâm duyên”. Thế nào gọi là tâm duyên? Bạn suy đoán, “tôi nghe đại khái là cái ý này”, bạn liền đoán sai. Thế nên sau khi nghe Phật pháp thì có thể nghiên cứu hay không? Không thể nghiên cứu, hễ nghiên cứu thì sai rồi, vì sao vậy? Bạn đã rơi vào trong ý thức, ý thức là vọng tưởng, là phân biệt, bạn dùng vọng tưởng, phân biệt để phân biệt cảnh giới của Phật thì toàn bộ đều sai. Cho nên, quả nhiên có thể lìa tướng ngôn thuyết, lìa tướng danh tự, lìa tướng tâm duyên thì bạn nhất định sẽ không hiểu sai đi ý nghĩa của Phật. Bạn phải biết nghe, thông thường thỉnh chúng chúng ta đều chấp trước ba loại tướng này, nếu chấp trước ba loại tướng này thì sau khi nghe xong sẽ có tranh luận; không chấp trước ba loại tướng này thì tự nhiên sẽ không có tranh luận. Phật Bồ-tát thuyết pháp không chấp tướng, gọi là “nói mà không nói, không nói mà nói”; bạn nghe kinh cũng không chấp trước ba loại tướng này, chính là “nghe mà không nghe, không nghe mà nghe”, vậy sẽ khai trí tuệ. Đoạn mở đầu Khởi Tín Luận đã đem phương pháp này dạy cho chúng ta, chúng ta phải biết học.

Tóm lại mà nói, nhất định phải đoạn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay sanh tử luân hồi, hiện tại sống những ngày tháng khổ sở này, gặp phải rất nhiều tai nạn, không có gì khác, mà đều là do vọng

tưởng, phân biệt, chấp trước hại. Không phải người nào khác hại chúng ta, không phải hoàn cảnh hại chúng ta, hoàn cảnh và người đều không có hại chúng ta, vấn đề là chính mình hại chính mình. Chính mình nếu không hại chính mình thì tất cả hoàn cảnh đều là hoàn cảnh tốt; thuận cảnh là hoàn cảnh tốt, nghịch cảnh vẫn là hoàn cảnh tốt; thiện duyên là hoàn cảnh tốt, ác duyên cũng là hoàn cảnh tốt. Chúng ta thật sự muốn thành tựu thì tự mình phải biết lựa chọn hoàn cảnh tu học. Các vị cũng đã nghe qua câu chuyện về núi Thiên Mục, quỷ thần trên núi Thiên Mục rất nhiều, Phật Bồ-tát ở đó tu hành, quỷ thần cũng ở đó tu hành, súc sanh cũng ở đó tu hành. Cho nên nếu không phải là người thật sự tu hành thì quỷ thần sẽ đuổi bạn xuống núi, chọc phá bạn, nên có rất nhiều người không dám đi [đến đó]. Không dám đi thì tâm là hư giả, không phải là chân thật phát tâm, không phải chân thật tu hành. Người chân thật tu hành thì muốn đến nơi đó, vì sao vậy? Có nhiều Phật Bồ-tát, quỷ thần hộ pháp như vậy thì đâu có đạo lý không thành tựu! Ở nơi đó không dám khởi ác niệm, không dám động tà tâm, bạn khởi tâm động niệm thì quỷ thần biết. Chúng ta có nhiều quỷ thần ở bên cạnh hộ trì như vậy thì khi chính mình khởi tâm động niệm liền sẽ cản trở, đạo nghiệp sẽ rất dễ thành tựu. Nghe đến nơi đó mà không dám đi thì tâm này của bạn là tâm luân hồi, tâm này của bạn là tâm ác đạo, hay nói cách khác, trong đời này bạn không chịu thành tựu, vẫn muốn tiếp tục luân hồi trong lục đạo, không phải là như vậy hay sao? Có rất nhiều người khi lên núi, ở nhiều thêm vài ngày cũng lo sợ, sợ bị quỷ thần đuổi xuống thì bị mất mặt. Bạn xem, họ rất sĩ diện! Người chân thật tu đạo biết được nơi này thì mau chóng đến. Cho nên, duyên phần này của Trung Quốc chúng ta đã thành thực rồi, ở hải ngoại chúng ta đều sẽ từ bỏ, nhất định trở về Trung Quốc, tu hành cho tốt, hy vọng ngay trong đời này chân thật được thành tựu.

Hôm qua tôi nghe các vị kể lại tình trạng cư sĩ Tề trở về, tôi rất cảm động. Bà trở về vào ngày 18 tháng 8, ngày 18 tháng 8 hôm đó đúng lúc các hành tinh của hệ mặt trời xếp thành hình chữ thập, là ngày xấu nhất. Bà không đặt được vé máy bay, bắt buộc dĩ ngày hôm nay mới về, ngày hôm nay thì tốt, ngày hôm nay máy bay đều trống, đều rất ít người. Cho nên bà lên máy bay tuy rằng rất khẩn trương nhưng nhất tâm nhất ý niệm Phật, niệm được một hồi thì thấy hoan hỷ. Nhìn thấy bầu trời phía trên máy bay khắp nơi đều là Phật Bồ-tát, bà nói với mọi người, các bạn hãy nhìn ngoài cửa sổ xem, tất cả đều là Phật Bồ-tát, người khác nhìn không thấy, chỉ bà nhìn thấy. Cho nên chúng ta hiểu được là chúng sanh cho dù tạo tác tội nghiệp cực nặng thì Phật Bồ-tát vẫn muốn giúp đỡ, vẫn muốn cứu hộ, đại từ đại bi. “Trong cửa nhà Phật, không bỏ một ai”, vấn đề là chúng ta có

chịu tiếp nhận hay không? Chúng ta không chịu tiếp nhận thì cũng hết cách. Chúng ta có thể tin, có thể giải, có thể hành, chịu tiếp nhận, dù tạo tội ngũ nghịch thập ác cũng được cứu, trong cửa nhà Phật không bỏ một ai.

Tai nạn cực lớn có thể cứu vãn được không? Khẳng định có thể cứu vãn. Vì sao tôi lại nói khẳng định như vậy? Vì tôi hiểu đạo lý này, tôi tin tưởng đạo lý mà Phật nói: “Hết thấy pháp từ tâm tướng sanh.” Nguyên lý căn bản trong kinh Hoa Nghiêm là “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”. Tâm chính là duy tâm sở hiện, tướng chính là duy thức sở biến. Chỉ cần chúng ta nghĩ thế giới này tốt, nghĩ hết thấy chúng sanh đều tốt thì họ liền biến thành tốt, chúng ta nên suy nghĩ về hướng tốt đẹp, không nên hằng ngày nghĩ đến chỗ xấu. Thế nào là nghĩ xấu? Tôi hoài nghi bạn, bạn hoài nghi tôi, đôi bên đấu tranh lẫn nhau, cách nghĩ này không tốt, cách nghĩ này liền dẫn đến chiến tranh, dẫn đến thế giới hủy diệt. Chúng ta nghĩ bất luận là người như thế nào, bất luận là tôn giáo nào, bất luận là dân tộc khác nhau như thế nào, đều có thể chung sống hòa thuận thì thế giới này chẳng phải tốt đẹp rồi sao! Bạn phải nghĩ nó tốt, hết thấy đều suy nghĩ theo hướng tốt, đừng suy nghĩ theo hướng xấu, hằng ngày nghĩ đến đôi bên không thể bao dung nhau, đôi bên muốn đánh nhau, hằng ngày đang chuẩn bị chiến tranh, sau cùng là cùng đến chỗ chết, bạn nghĩ cái này để làm gì? Vì sao không chịu nghĩ đến những chỗ tốt? Đều là ở trong khoảng một niệm. Một niệm mà thế giới này tốt đẹp, cũng một niệm mà thế giới này hủy diệt, đều ở trong khoảng một niệm của chính chúng ta.

Cho nên, đệ tử Phật một niệm thuần thiện, cảm thấy cả hư không đều là Phật Bồ-tát đang hộ trì, một niệm ác thì bạn nhìn thấy đều là yêu ma quỷ quái. Rốt cuộc là Phật hay là ma? Nói với quý vị, không Phật cũng không ma, phải xem cách nghĩ của bạn như thế nào. Ý niệm của bạn là thiện thì ma cũng biến thành Phật; ý niệm của bạn là ác thì Phật cũng biến thành ma. Chúng ta phải hiểu đạo lý này, cho nên chúng ta có thể khẳng định, tin sâu không nghi. Người phương Tây nói năm 1999 là ngày tận thế, người trên toàn thế giới đều lo sợ, đều hoang mang. Trong nhà Phật thì nói pháp vận của Thích-ca Mâu-ni Phật là mạt pháp 10.000 năm, bây giờ mới qua 1.000 năm, về sau còn 9.000 năm. Cho nên bạn phải tin Phật, về sau còn đến 9.000 năm nữa; nếu tin vào cách nói của người nước ngoài thì ngày tận thế đến rồi. Cách nghĩ của Phật và cách nghĩ của họ không giống nhau, cho nên chúng ta phải hiểu được nguyên lý nguyên tắc, hết thấy nghĩ về chỗ tốt.

Dân tộc khác nhau, tín ngưỡng khác nhau, văn hóa khác nhau, quốc gia khác nhau đều có thể hợp tác, chỉ cần chúng ta dùng tâm chân thành, tâm vô tư. Vì sao không thể hợp tác? Vì bạn có tâm riêng tư nên quốc gia với quốc gia đàm phán với nhau, rất nhiều sự việc đều bàn không được, ai ai cũng hoài nghi, rốt cuộc nguyên nhân là ở đâu? Vì muốn phù hợp với lợi ích của quốc gia mình, chính là sai ở ý niệm này, cho nên không thể thống nhất. Nếu như ý niệm của bạn chuyển lại, phù hợp với lợi ích của họ thì toàn bộ vấn đề được giải quyết. Mỗi người đều nghĩ đến việc phù hợp với lợi ích của đối phương, vậy thì sao họ lại không hoan hỷ tiếp nhận? Mấu chốt chính là ở một niệm, hết thầy phải phù hợp với lợi ích của tôi mà không lo đến lợi ích của người khác, vậy thì họ sao có thể không xung đột? Cho nên, mỗi quốc gia đều đang phát triển vũ khí mới, đang chuẩn bị chiến tranh, đều là vì muốn phù hợp với lợi ích của mình. Nếu như ý niệm chuyển trở lại, phù hợp với lợi ích của đối phương thì chúng ta không cần quân sự, không cần chiến tranh nữa, đem những tài lực và vật lực này dùng để phát triển sự nghiệp phúc lợi xã hội, chỉ là sai khác ở một niệm. Giáo huấn của Phật pháp không có gì khác, đó là hy vọng đem ý niệm sai lầm này chuyển trở lại, xã hội an định, thế giới đại đồng, mỗi người đều trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn, bạn nói xem như vậy tốt biết bao! Cho nên, chúng ta phải sâu sắc hiểu rõ đạo lý này, tâm lượng nhất định phải mở rộng, nhất định đừng nghĩ đến lợi ích của chính mình, nếu nghĩ đến lợi ích tổng thể của tất cả chúng sanh trên địa cầu này thì vấn đề mới thật sự được giải quyết.

Tôi nói sâu hơn một chút với bạn, bởi sợ bạn nghe xong lại sanh ra hiểu lầm. Vì sao vậy? Chúng ta vì lợi ích của cả địa cầu này mà không vì lợi ích của các hành tinh khác, tương lai vẫn có chiến tranh giữa các hành tinh, vẫn còn phiền phức. Cho nên vẫn là Thích-ca Mâu-ni Phật cao minh, phải vì lợi ích của hết thầy chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới, đây mới chân thật là vô sự, chiến tranh giữa các hành tinh cũng không có. Nếu vì lợi ích của địa cầu chúng ta, không vì lợi ích của hành tinh khác thì vẫn có chiến tranh giữa các hành tinh. Chúng ta hãy tỉ mỉ mà suy nghĩ đạo lý này, phải nghĩ cho thông sự việc này, giải quyết từ trên căn bản, đây là Phật pháp, đây là trí tuệ chân thật. Cho nên không vì cá nhân tốt, không vì cá nhân thì được đại tự tại, chân thật hưởng phước. Vì cá nhân thì luôn có phiền não, luôn có khổ nạn; khổ nạn lớn thì biến thành kiếp nạn, đều là vì chính mình. Vì vậy, nhà Phật nói về tiêu chuẩn của thiện ác, vì mình chính là ác, vì chúng sanh chính là thiện, bạn nghĩ thử xem nó có đạo lý hay không? Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.